

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày **13-4-2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vi Văn Cẩm.

Bà Đặng Thị Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Quốc Ất- Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/QĐ-HPT ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ng V T.**

Sinh ngày 09 tháng 12 năm 1991. Tại huyện T D, tỉnh Nghệ An

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C T, xã Y T, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Trình độ văn hoá: 9/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Ng V L (Đã chết) và con bà L Th Th, sinh năm 1968.

Sống chung như vợ chồng với chị V Th D, sinh năm 1993, con: 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

**- Bị hại:**

+ Anh Ng V Ng, sinh năm 1988. Trú tại: Bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt không có lý do

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Ng V T, sinh năm 1988. Trú tại: Bản Y T, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt không có lý do

+ Bà L Th Th, sinh năm 1968. Trú tại: Bản Y T, xã Y H, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt không có lý do

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 06/12/2020, Ng V T trong lúc đang chơi tại nhà anh Ng V T (Anh trai ruột của T), T thấy chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE ALPHA, màu đỏ, biển kiểm soát 37K9-3275 của ông Ng V L (là bố đẻ của T đã chết) để lại đang dựng ở sân nhà còn cầm chìa khoá tại ổ khoá điện, lúc đó T đi lại bật chìa khoá xe nổ máy và điều khiển chiếc xe đi từ bản Y T, xã Yên Hoà, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến bản M Ph, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An để tìm ma tuý sử dụng. Khi đến bản M Ph, xã L M, huyện T D tỉnh Nghệ An thì T ở lại chơi. Đến khoảng 11 giờ ngày 11/12/2020, Ng V T điều khiển chiếc xe máy của gia đình mình đi đến khu vực bản C, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An tìm ma tuý sử dụng, thì phát hiện 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu bạc đen, biển kiểm soát 37D1-025.23 đang dựng bên đường, không có người trông coi, còn cầm chìa khoá ở ổ khoá điện, T thấy chiếc xe máy của T đang đi đã cũ, nên T dừng xe lại, bỏ chiếc xe máy của gia đình mình bên đường, rồi lén lút trộm lấy chiếc xe máy YAMAHA JUPITER, màu bạc đen, biển kiểm soát 37D1-025.23 điều khiển xe đi theo hướng xã Yên Na, huyện T D, tỉnh Nghệ An tìm nơi tiêu thụ, khi điều khiển xe vào đến bản C Ph, xã Y N, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị người dân phát hiện và chặn đường lại, do sợ bị bắt giữ, nên T bỏ lại chiếc xe bên đường và chạy vào trong khe gần đó trốn trong một ngôi nhà bị bỏ hoang. Khi T đang lẩn trốn tại đây thì bị tổ công tác công an huyện T D, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt đưa về trụ sở Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An để điều tra làm rõ.

Sau khi bị mất trộm xe máy, cùng ngày 11/12/2020 anh Ng V Ng, sinh năm 1988, trú tại bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An đã làm đơn trình báo Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An. Tài sản của anh Ng V Ng bị mất có đặc điểm phù hợp với đặc điểm tài sản của Ng V T đã trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 135/KLĐG, ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An kết luận:

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu bạc đen, biển kiểm soát 37D1-025.23 đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của anh Ng V Ng,

sinh năm 1988, trú tại bản C R 2, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An, tại thời điểm bị mất có trị giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Ng V T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-TD ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố Ng V T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: Ng V T mức án từ 10 đến 14 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”; Miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được mức án 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ng V Ng đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng trước Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ng V T đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai

nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 11/12/2020 tại khu vực bản Côi, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An Ng V T đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Ng V Ng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu bạc đen, biển kiểm soát 37D1-025.23 đã qua sử dụng, có giá trị 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Hành vi bị cáo đã thực hiện, trị giá tài sản bị chiếm đoạt đã cấu thành tội: Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố bị cáo Ng V T theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Động cơ mục đích phạm tội của bị cáo là vì vụ lợi cá nhân. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến thái độ không thành khẩn của bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, màu bạc đen, biển kiểm soát 37D1-025.23 đã qua sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D đã thu hồi được trả lại cho chủ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm ổn định có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo đúng quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

- Tuyên bố bị cáo Ng V T phạm tội “Trộm cắp tài sản”
- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Xử phạt: **Ng V T 01 (Một) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2020.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ng V T.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 13/4/2021. Bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS H. T D;
- Công an T D;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Bị hại; Người CQLVNVLQ;
- UBND xã Y T;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS T D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Cường**

